

Số: 62/2020/QĐST-HNGĐ

A Lưới, ngày 27 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Tổ A, tổ dân phố Y, thị trấn A, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Anh Hồ Minh N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ B, tổ dân phố Z, thị trấn A, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Minh N đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 7 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh N là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng năm 2013 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, khiến vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, sống không hạnh phúc. Anh N và chị T đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, nay cả hai anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn chấm dứt hôn nhân.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng

không còn việc thuận tình ly hôn giữa chị T và anh N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Minh N.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Minh N có hai người con chung tên Hồ Quốc L, sinh ngày 31-3-2010 và Hồ Quốc A, sinh ngày 02-10-2004. Chị T và anh N thỏa thuận giao hai cháu Hồ Quốc L và Hồ Quốc A cho anh Hồ Minh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay hai cháu Hồ Quốc L và Hồ Quốc A đang được anh Hồ Minh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Sự thỏa thuận về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Minh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Minh N thỏa thuận chị Nguyễn Thị T chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Minh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai cháu Hồ Quốc L, sinh ngày 31-3-2010 và Hồ Quốc A sinh ngày 02-10-2004 cho anh Hồ Minh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay hai cháu Hồ Quốc L và Hồ Quốc A đang được anh Hồ Minh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Minh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/004363, ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A Lưới. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện A Lưới;
- Chi cục THADS huyện A Lưới;
- UBND thị trấn A Lưới;
- (Đăng ký số: 24 ngày 22-7-2004)
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Nhàn